TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2023/QĐ-TA	*Tân Yên, ngày 13 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG
Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Ánh Dương.

Thư ký phiên họp: Ông Phạm Văn Nam – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Yên.

Ngày 13/6/2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tân Yên tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 06/2023/TL-HS ngày 05/6/2023 đối với:

Họ và tên: Trần Xuân V, sinh năm 1995; giới tính: Nam; nơi cư trú: Thôn Bằng Cục, xã N, huyện T, tỉnh B; Số CCCD: 024095011016; nghề nghiệp: Tự do; con ông Trần Văn Thêm và bà Dương Thị Viện.

Những người tham gia phiên họp:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Trương Bắc Lâm – Chức vụ: Trưởng phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Do bà Phạm Thị Thúy – Chuyên viên phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang – Là đại diện theo ủy quyền.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên: Bà Nguyễn Thị Huệ – Kiểm sát viên.

3. Những người khác tham gia phiên họp: Anh Trần Xuân V (vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Anh Trần Xuân V đã bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 02/QĐ theo Quyết định số 02/QĐ-TA ngày 13/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện T và đã chấp hành xong theo Giấy chứng nhận Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 02/GCN-CSCNMT ngày 19/12/2022 của Giám đốc Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bắc Giang. Anh Trần Xuân V đang phải chấp hành Quyết định về việc quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 46a ngày 20/01/2023 của Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh B, thời hạn từ ngày 20/01/2023 đến ngày 20/01/2025.

Tại bản tường trình ngày 21/5/2023 và các lời khai tiếp theo, anh Trần Xuân V khai: Anh V bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2019. Ngày 21/5/2023, Anh V bị Ủy

ban nhân dân xã N lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 21/5/2023 của Trạm Y tế xã N xác định Anh V nghiện ma túy Heroin.

Quá trình làm việc, Anh V khai nhận sử dụng ma túy từ năm 2019 và ngày 21/5/2023, Anh V bị Ủy ban nhân dân xã N lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Trước đây Anh V đã được đi cai nghiện ma túy bắt buộc nhưng nay tái nghiện ma túy.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội huyện Tân Yên giữ nguyên đề nghị xử lý vi phạm hành chính bằng hình thức đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Trần Xuân V là 24 (hai mươi tư) tháng.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp phát biểu quan điểm: Hồ sơ đảm bảo thủ tục, đúng trình tự, đúng quy định của pháp luật và đề nghị đưa anh Trần Xuân V vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo đề nghị của Phòng lao động – Thương binh xã hội huyện Tân Yên là 24 (hai mươi tư) tháng.

XÉT THẤY:

Về thẩm quyền xem xét, quyết định: Phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội huyện Ttỉnh B lập hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân huyện T xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Trần Xuân V do nghiện ma túy, không tự cai nghiện. Nên Tòa án nhân dân huyện T thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh trình tự thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính.

Về thời hiệu áp dụng: Căn cứ vào biên bản làm việc đối với anh Trần Xuân V lập ngày 21/5/2023 do Anh V có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 31/5/2023 Tòa án nhân dân huyện Tân Yên thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định là còn thời hiệu xử lý vi phạm hành chính được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc thấy: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện đối với anh Trần Xuân V đã đầy đủ các tài liệu, phù hợp với Điều 103; Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét đề nghị của đại diện phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội huyện T thấy: Anh Trần Xuân V là người đã thành niên, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn sử dụng. Tại Quyết định về việc quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 46a ngày 20/01/2023 của Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh B, thời hạn từ ngày 20/01/2023 đến ngày 20/01/2025. Đến ngày 21/5/2023, Anh V bị Ủy ban nhân dân xã N lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai

nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 21/5/2023 của Trạm Y tế xã N xác định Anh V nghiện ma túy heroin. Chứng tỏ, anh Trần Xuân V là người khó có thể cai nghiện tại cộng đồng. Việc sử dụng ma túy của Anh V là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Anh Trần Xuân V đã vi phạm: khoản 3 Điều 3, khoản 4 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy; khoản 1 khoản 16 Điều 2; khoản 1 Điều 96; điểm a khoản 1 Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Để anh Trần Xuân V cai nghiện được ma túy và trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Cần chấp nhận một phần đề nghị của Phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội huyện T, tỉnh B và đại diện Viện kiểm sát, đưa anh Trần Xuân V đi cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh B với thời hạn là 24 tháng là có cơ sở, đúng pháp luật.

Xét về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình làm việc, anh Trần Xuân V đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét về tình tiết tăng nặng: Anh Trần Xuân V không có tình tiết tăng nặng nào.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021; điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; Điều 95; khoản 1 Điều 96; khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020; Điều 30, Điều 31, Điều 32, Điều 33 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm hành chính tại Tòa án nhân dân năm 2022;

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Trần Xuân V, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn B, xã N, huyện T, tỉnh B.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (hai mươi tư) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện.

Nơi chấp hành quyết định: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bắc Giang; Địa chỉ: Số 95, đường T, xã S, thành phố B, tỉnh B.

3. Thời hạn khiếu nại của anh Trần Xuân V là 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Quyết định; Thời hạn kiến nghị của Phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội huyện T là 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định. Thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên là 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động thương binh và Xã hội huyện Tân Yên phối hợp với Công an huyện Tân Yên thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Công an huyện Tân Yên;
- VKSND huyện Tân Yên;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- UBND xã N;
- Phòng LĐTBXH huyện Tân Yên;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh BG.
- Người bị áp dụng.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ánh Dương